

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch; Nghị định số 124/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 75/2012/TTLT-BTC-BXD-BNNPTNT ngày 15/5/2012 của liên Bộ Tài Chính, Bộ Xây dựng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BXD ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế quy định việc kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2009/TTLT/BXD-BCA ngày 10/4/2009 của liên Bộ Xây dựng và Bộ Công an hướng dẫn thực hiện việc cấp nước phòng cháy, chữa cháy tại đô thị và khu công nghiệp;*

*Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 138/TTr-SXD ngày 01/9/2016.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp quản lý về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/10/2016.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy, Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ TP;
- TT Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT Công báo;
- Lưu: VT, K14. *ph*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Phan Cao Thắng*  
**Phan Cao Thắng**

**QUY ĐỊNH**

**Phân công, phân cấp quản lý về sản xuất,  
cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định**  
(Kèm theo Quyết định số **49** /2016/QĐ-UBND ngày **20/9/2016**)

**Chương I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này phân công, phân cấp quản lý các hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch theo hệ thống cấp nước tập trung tại khu vực đô thị, khu vực nông thôn, khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã An Nhơn và thành phố Quy Nhơn (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các cơ quan nhà nước được phân công, phân cấp quản lý nhà nước về hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh Bình Định.

**Chương II  
CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước**

**1. Sở Xây dựng:** Là cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch đô thị, khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đồ án quy hoạch chuyên ngành cấp nước vùng, đô thị và khu công nghiệp; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước sau khi quy hoạch đã được phê duyệt;

b) Hướng dẫn việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan đến hoạt động cấp nước trên địa bàn tỉnh;

c) Tổ chức triển khai thực hiện Quy chế đảm bảo an toàn cấp nước trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 Hướng dẫn thực hiện bảo đảm cấp nước an toàn;

d) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện hoạt động cấp nước tại đô thị và khu công nghiệp;

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các đơn vị cung cấp nước xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước chính và vị trí các công trình đầu mối cấp nước đô thị, khu công nghiệp;

e) Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định phương án giá bán nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp theo khung giá quy định của Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tài chính trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

g) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh mục các công trình cấp nước và xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến hoạt động sản xuất, phân phối và tiêu thụ nước sạch tại đô thị và khu công nghiệp;

h) Tổng hợp, báo cáo hằng năm và đột xuất về tình hình hoạt động cấp nước sạch đô thị, khu công nghiệp về Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:** Là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về cấp nước sạch khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh:

a) Tổ chức lập, thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quy hoạch cấp nước sạch khu vực nông thôn; tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn theo quy hoạch đã được phê duyệt;

b) Chủ trì phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý các hoạt động sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn nông thôn;

c) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện hoạt động cấp nước khu vực nông thôn trên địa bàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp các doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch xây dựng kế hoạch chống thất thoát, thất thu nước sạch trên địa bàn nông thôn;

đ) Chủ trì, phối hợp đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn nông thôn xây dựng cơ sở dữ liệu về hệ thống mạng lưới đường ống cấp nước chính và vị trí các công trình đầu mối cấp nước trên địa bàn nông thôn;

e) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư lập danh mục các công trình cấp nước sạch và xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến hoạt động sản xuất, phân phối và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn nông thôn;

g) Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp, báo cáo hằng năm và đột xuất tình hình hoạt động cấp nước sạch nông thôn về Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các đơn vị có liên quan hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thẩm định phương án giá bán nước sạch trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tổ chức kiểm tra việc thực hiện quyết định giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở ngành liên quan cân đối ngân sách thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư từ nguồn vốn ưu đãi, hỗ trợ lãi suất sau đầu tư và các chính sách hỗ trợ khác cho các dự án đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch thuộc đối tượng được Nhà nước quy định hỗ trợ;

d) Hướng dẫn và thực hiện quyết toán, đánh giá tài sản đối với các công trình cấp nước sạch do doanh nghiệp Nhà nước quản lý;

đ) Tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các đề án quy hoạch cấp nước theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh;

e) Lập, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh.

#### **4. Sở Y tế**

a) Hướng dẫn, phổ biến áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn và quy định của ngành Y tế liên quan đến các hoạt động cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

b) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra và giám sát chất lượng nước sạch của các đơn vị cấp nước sạch trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế;

c) Tổng hợp, đánh giá và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ đạo cấp nước an toàn cấp tỉnh về chất lượng nước sạch của các đơn vị cung cấp nước sạch trên địa bàn định kỳ 6 tháng, 01 năm và đột xuất khi có yêu cầu.

#### **5. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì phối hợp với các sở, ngành lập danh mục các công trình cấp nước và xây dựng chính sách ưu đãi đầu tư liên quan đến hoạt động sản xuất, phân phối và tiêu thụ nước sạch tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh.

#### **6. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Lập, trình UBND tỉnh phê duyệt, công bố và tổ chức thực hiện quy hoạch phân bổ tài nguyên nước mặt, tài nguyên nước dưới đất trên địa bàn tỉnh; quy hoạch bảo vệ tài nguyên nước mặt, bảo vệ tài nguyên nước dưới đất;

b) Tổ chức khoanh định, công bố vùng cấm, vùng hạn chế khai thác nước dưới đất; ngưỡng khai thác nước dưới đất theo thẩm quyền;

c) Phối hợp với các ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước, vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt; giám sát các hoạt động khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước;

d) Thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh cấp, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép về tài nguyên nước và cho phép chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước theo thẩm quyền; hướng dẫn việc khai thác, sử dụng tài nguyên nước;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xác định nhu cầu sử dụng đất xây dựng công trình cấp nước để cập nhật vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng công trình cấp nước theo quy định;

e) Chủ trì, tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình sản xuất và cung cấp nước sạch trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định.

## **7. Sở Khoa học và Công nghệ.**

a) Tham gia thẩm định công nghệ xử lý nước sạch thuộc dự án đầu tư xây dựng mới và kiểm tra công nghệ đã được vận hành tại các dự án đầu tư xây dựng;

b) Cập nhật và công bố thông tin khoa học, các nghiên cứu phát minh sáng chế được công nhận ứng dụng hiệu quả trong lĩnh vực cấp nước.

## **8. Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy**

a) Thực hiện việc thẩm duyệt thiết kế; kiểm định phương tiện, thiết bị PCCC; nghiệm thu về PCCC đối với hệ thống cấp nước PCCC theo đúng quy định;

b) Nhận bàn giao, khai thác, sử dụng có hiệu quả hệ thống cấp nước PCCC; thường xuyên kiểm tra sự hoạt động của hệ thống các trụ nước chữa cháy; đề xuất duy tu, sửa chữa hoặc thay thế các trụ nước chữa cháy hư hỏng;

c) Phối hợp với đơn vị cấp nước xây dựng phương án quản lý, sử dụng và bảo vệ hệ thống cấp nước PCCC đô thị và khu công nghiệp; xây dựng kế hoạch sử dụng nước cho công tác PCCC hàng năm và xác nhận số lượng nước đã sử dụng cho công tác PCCC từ hệ thống cấp nước đô thị và khu công nghiệp làm cơ sở thanh toán kinh phí sử dụng nước thực tế.

## **9. Công an tỉnh**

a) Có kế hoạch bảo vệ an ninh các mục tiêu trọng yếu về cung cấp nước sạch;

b) Chỉ đạo lực lượng Cảnh sát môi trường phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện điều tra, phát hiện, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời những hành vi làm ô nhiễm nguồn nước phục vụ ăn uống và sinh hoạt của nhân dân.

## **10. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh**

a) Tổ chức quản lý và lựa chọn đơn vị cấp nước và ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước trên địa bàn quản lý theo nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch và Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP;

b) Phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm và dài hạn do đơn vị cấp nước lập trên địa bàn do mình quản lý;

c) Thỏa thuận nội dung kế hoạch cấp nước an toàn; đảm bảo các dịch vụ cấp nước đầy đủ, có sẵn để sử dụng, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước cho các doanh nghiệp trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp; triển khai thực hiện, tổ chức giám sát kế hoạch cấp nước an toàn trên địa bàn theo nhiệm vụ được giao;

d) Phối hợp với các đơn vị cấp nước bảo vệ an toàn hệ thống cấp nước trên địa bàn quản lý;

đ) Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp về Sở Xây dựng định kỳ 06 tháng (trước ngày 20 tháng 6), 01 năm (trước ngày 20 tháng 12) và đột xuất khi có yêu cầu.

## **Điều 4. Phân cấp trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động cấp nước trên địa bàn như sau:

1. Tổ chức lựa chọn và ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước theo nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Thông tư số 01/2008/TT-BXD.

2. Phê duyệt kế hoạch phát triển cấp nước hàng năm do đơn vị cấp nước lập trên địa bàn do mình quản lý.

3. Ưu tiên quỹ đất cho việc xây dựng các công trình cấp nước sạch theo quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chịu trách nhiệm thực hiện công tác thu hồi đất theo quy định để nhà đầu tư triển khai dự án cấp nước.

4. Chủ trì, phối hợp với sở, ngành và các đơn vị cấp nước bảo vệ nguồn nước và an toàn hệ thống cấp nước.

5. Tổ chức, chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn tổ chức phổ biến, công khai đến người dân thực hiện quy trình tham gia ý kiến và giám sát công đồng gồm: quy hoạch cấp nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thỏa thuận

thực hiện dịch vụ cấp nước đã được ký kết với đơn vị cấp nước; quá trình triển khai thực hiện các dự án cấp nước; chất lượng dịch vụ và giá cung cấp nước sạch theo quy định tại Thông tư số 01/2008/TT-BXD.

6. Thỏa thuận nội dung kế hoạch cấp nước an toàn của các đơn vị cấp nước trên địa bàn; triển khai thực hiện và tổ chức giám sát việc thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn đã được phê duyệt trên địa bàn mình quản lý.

7. Phối hợp theo dõi việc triển khai quy hoạch cấp nước và các dự án đầu tư hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn đồng thời báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan về các vướng mắc phát sinh trong quá trình nhà triển khai thực hiện.

8. Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn định kỳ 6 tháng (trước ngày 20 tháng 6) và 01 năm (trước ngày 20 tháng 12) và đột xuất theo yêu cầu của Sở Xây dựng (đối với cấp nước trên địa bàn đô thị) và về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (đối với cấp nước trên địa bàn nông thôn).

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các tổ chức, doanh nghiệp, đơn vị cấp nước**

1. Cung cấp nước sạch đảm bảo chất lượng đạt theo Quy chuẩn của Bộ Y tế QCVN 01:2009/BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế “Quy chuẩn Quốc gia về chất lượng nước ăn uống” đối với các nhà máy cấp nước có công suất từ 1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm trở lên, đạt theo Quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT “Quy chuẩn Quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt” đối với các nhà máy cấp nước có công suất nhỏ hơn 1.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm.

2. Lập thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước trình Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu Kinh tế trong phạm vi phục vụ theo nội dung được quy định tại Khoản 2 Điều 31 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP và Thông tư số 01/2008/TT-BXD.

3. Lập phương án giá nước sạch sau khi thống nhất với bên ký văn bản thỏa thuận dịch vụ cấp nước, báo cáo Sở Tài chính thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

4. Có nghĩa vụ bảo đảm việc đấu nối các khách hàng sử dụng nước sạch vào mạng lưới cấp nước sạch trong vùng phục vụ của mình.

5. Tham gia ý kiến về quy hoạch, kế hoạch xây dựng phát triển hệ thống cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh.

6. Lập kế hoạch cấp nước an toàn của hệ thống cấp nước do mình quản lý tại đô thị và khu công nghiệp theo Điều 4 của Thông tư số 08/2012/TT-BXD ngày 21/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, báo cáo Sở Xây dựng thẩm định để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; triển khai thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn sau khi được phê duyệt.

7. Tổ chức sản xuất an toàn, cung cấp ổn định dịch vụ cấp nước cho các khách hàng sử dụng nước về chất lượng nước sạch, áp lực, lưu lượng và tính liên



tục theo quy chuẩn kỹ thuật và hợp đồng dịch vụ cấp nước đã ký kết; đẩy mạnh công tác chống thất thoát, thất thu nước sạch; ưu tiên sử dụng các thiết bị, vật tư ngành nước tiên tiến, có độ bền cao và không ảnh hưởng đến sức khỏe của người dân; Lập kế hoạch hàng năm cho hoạt động kiểm tra, thay thế các tuyến ống và thiết bị trên mạng đường ống cấp nước xuống cấp hoặc hết hạn sử dụng.

8. Phối hợp với Cảnh sát PCCC xây dựng phương án quản lý, sử dụng hệ thống cấp nước phòng cháy và chữa cháy.

9. Chủ động tổ chức kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước và báo cáo định kỳ kết quả xét nghiệm mẫu nước cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo Thông tư số 50/2015/TT-BYT ngày 11/12/2015 của Bộ Y tế quy định về kiểm tra vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt; trường hợp mẫu nước không đạt tiêu chuẩn quy định thì phải có trách nhiệm xử lý kịp thời.

10. Cân đối nguồn vốn, thực hiện việc đầu tư, mở rộng mạng lưới đường ống, công suất cấp nước đến các khu dân cư tập trung, tuyến dân cư chưa được cung cấp nước sạch khi có yêu cầu từ Ủy ban nhân dân cấp huyện hoặc từ Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở phù hợp với nội dung văn bản thỏa thuận dịch vụ cấp nước đã ký kết theo Khoản 2 Điều này.

11. Khuyến khích doanh nghiệp, đơn vị cấp nước cập nhật và quản lý mạng lưới hệ thống cấp nước, áp lực nước, hệ thống van bằng hệ thống GIS phục vụ công tác quản lý, vận hành đảm bảo cấp nước an toàn.

12. Khi chuyển nhượng một phần hay toàn bộ quyền kinh doanh cấp nước sạch của đơn vị cấp nước sạch cho các tổ chức, cá nhân khác, doanh nghiệp, đơn vị cấp nước phải có ý kiến thỏa thuận với Sở Xây dựng nếu doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cho khu vực đô thị và khu công nghiệp, với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nếu doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cho khu vực nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Quản lý Khu Kinh tế nơi đã ký kết thỏa thuận thực hiện dịch vụ cấp nước với đơn vị cấp nước.

13. Doanh nghiệp, đơn vị cấp nước sạch cần thông báo kịp thời cho các khách hàng sử dụng nước khi có sự cố xảy ra theo quy định và có biện pháp dự trữ nước trong thời gian khôi phục dịch vụ cấp nước.

14. Báo cáo tình hình hoạt động về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch định kỳ 06 tháng (trước ngày 20 tháng 6), 01 năm (trước ngày 20 tháng 12) về Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo phân công trách nhiệm quản lý tại Điều 3 của Quy định này và đột xuất khi có yêu cầu.

## **Điều 6. Trách nhiệm của chủ đầu tư xây dựng nhà máy và mạng lưới cấp nước**

1. Khi tiến hành đầu tư công trình cấp nước sạch trên địa bàn tỉnh, chủ đầu tư phải tuân thủ các quy định về đầu tư xây dựng, quy định về quản lý, vận hành hệ thống cấp nước và các quy định tại Điều 34, 35, 37, 38 Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.

2. Báo cáo tình hình đầu tư xây dựng và hoạt động của công trình cấp nước nước sạch do mình quản lý về Sở Xây dựng định kỳ hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu.

### Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

#### Điều 7. Xử lý vi phạm

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành kiểm tra, thanh tra, xử phạt theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm hành chính có liên quan đến hoạt động cấp nước theo quy định tại Nghị định số 121/2013/NĐ-CP ngày 10/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở; Nghị định số 179/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Nghị định số 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản và các quy định pháp luật khác có liên quan.

#### Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi ý kiến về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *ph*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phan Cao Thắng*  
Phan Cao Thắng